

ĐỀ ÁN

**CƠ CẤU LẠI TỔNG THỂ HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN
VÀ NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2026-2030,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NHNN ngày tháng năm 2026
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

Hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) được thành lập từ năm 1993 với mục tiêu cốt lõi là huy động nguồn lực trong cộng đồng để tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên, đặc biệt tại khu vực nông thôn - nơi người dân còn gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận sản phẩm, dịch vụ tài chính ngân hàng. QTDND là loại hình tổ chức tín dụng (TCTD) hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, cùng góp vốn, cùng quản lý và cùng hưởng lợi theo mô hình hợp tác xã (HTX). Với vai trò quan trọng đó, hệ thống QTDND Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (NHHTX) đã nhận nhiều sự quan tâm, chỉ đạo, định hướng của Đảng và Nhà nước qua việc ban hành các chủ trương, chính sách quan trọng nhằm phát triển kinh tế tập thể nói chung và hệ thống QTDND nói riêng như Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 10/10/2000 của Bộ Chính trị về củng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống QTDND; Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị tiếp tục khẳng định yêu cầu đổi mới, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, HTX, đặc biệt trong các lĩnh vực then chốt như đất đai, thuế, tín dụng,...; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 23/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương xác định kinh tế tập thể là thành phần kinh tế quan trọng, cần được phát triển cùng với kinh tế nhà nước làm nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân; Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW giao nhiệm vụ cho các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện chính sách hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể, phát huy tính dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các thành viên. Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo, định hướng của Đảng và Nhà nước cùng với việc tổ chức triển khai các cơ chế chính sách của các cơ quan, bộ, ngành, chính quyền địa phương, sau hơn ba thập kỷ hình thành và phát triển, hệ thống QTDND, NHHTX đã từng bước được mở rộng và củng cố, đóng góp vai trò cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng tại khu vực nông thôn, góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nông nghiệp, nông thôn địa phương và hỗ trợ an sinh xã hội ở cơ sở góp phần duy trì an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các địa phương.

Bên cạnh đó, Bộ Chính trị đã ban hành các Nghị quyết mang tính trụ cột, định hướng phát triển quốc gia trong giai đoạn mới như Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương

thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá”; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, trong đó có chủ trương về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn giai đoạn vừa qua, nhận diện các tồn tại, hạn chế của hệ thống QTDND và NHHTX, kế thừa một số giải pháp cơ cấu lại tổng thể hệ thống các TCTD giai đoạn 2021-2025, đồng thời tiếp thu đầy đủ các định hướng, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về yêu cầu củng cố, phát triển hệ thống QTDND, Đề án “Cơ cấu lại tổng thể hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045” (Đề án) bao gồm các nội dung sau:

I. Quan điểm

Thứ nhất, cơ cấu lại tổng thể hệ thống QTDND và NHHTX là yêu cầu tất yếu, kế thừa kết quả của giai đoạn trước, khắc phục các tồn tại, hạn chế và chủ động ứng phó với thách thức trong giai đoạn mới. Quá trình cơ cấu lại được thực hiện toàn diện, thận trọng, công khai, minh bạch, đúng bản chất mô hình TCTD là HTX, bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD, quyền, lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thứ hai, phát triển hệ thống QTDND đúng tôn chỉ, mục đích của loại hình TCTD là HTX, phục vụ chủ yếu cho mục tiêu tương trợ thành viên, cộng đồng. Định vị phân khúc khách hàng của hệ thống QTDND trong tổng thể hệ thống TCTD để bao phủ hiệu quả các phân khúc, hạn chế chồng lấn và cạnh tranh giữa các phân khúc. Phát triển NHHTX thực sự là ngân hàng của tất cả QTDND, trở thành trung tâm liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính và điều hòa vốn trong hệ thống QTDND.

Thứ ba, tổ chức, sắp xếp lại hệ thống QTDND, mạng lưới NHHTX phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tạo ra cạnh tranh nội bộ làm suy giảm sức mạnh hệ thống. Tiếp tục tạm dừng cấp phép mới trong thời gian thực hiện sắp xếp lại hệ thống QTDND.

Thứ tư, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý là giải pháp then chốt nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các QTDND, NHHTX phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, nông nghiệp, nông thôn và tài chính toàn diện; đảm bảo tính liên kết hệ thống chặt chẽ với NHHTX làm trung tâm, trao đủ thẩm quyền, trách nhiệm cho NHHTX để hỗ trợ hệ thống QTDND phát triển an toàn, bền vững, đảm bảo an toàn hệ thống.

II. Mục tiêu, yêu cầu

1. Cơ cấu lại tổng thể hệ thống QTDND, trong đó tập trung củng cố, chấn chỉnh hệ thống QTDND hoạt động theo đúng mục đích, tôn chỉ của loại hình TCTD

là HTX, đảm bảo sự gắn gũi, gắn kết, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên, người dân trên địa bàn, chủ yếu gắn với địa bàn nông thôn, huy động và cho vay chủ yếu trong nội bộ thành viên. Khuyến khích QTDND tham gia các dự án liên quan tới tài chính xanh và phát triển bền vững. Xử lý dứt điểm QTDND yếu kém đang tồn đọng; hoàn thành thí điểm phá sản QTDND trước năm 2030.

2. Định vị và phát triển hệ thống QTDND thuộc phân khúc tài chính vi mô trong tổng thể hệ thống TCTD¹, trở thành một trong các trụ cột chính để thực hiện mục tiêu tài chính toàn diện, phát triển nông nghiệp, nông thôn, chủ yếu phục vụ thành viên, bao gồm cả người nghèo, người thu nhập thấp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ. NHHTX có trách nhiệm tham gia thẩm định, cấp tín dụng hợp vốn với các QTDND.

3. Nâng cao năng lực tài chính của hệ thống theo lộ trình: (i) QTDND hoạt động tại một đơn vị hành chính cấp xã có vốn điều lệ tối thiểu 05 tỷ đồng, QTDND hoạt động liên xã có vốn điều lệ tối thiểu 10 tỷ đồng vào năm 2030; (ii) NHHTX được bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước, nhận vốn góp từ NHHTX, HTX tín dụng nước ngoài đủ năng lực theo quy định của pháp luật, đảm bảo đủ năng lực hỗ trợ toàn hệ thống QTDND.

4. Tăng cường mạnh mẽ tính liên kết hệ thống làm nền tảng cho sức mạnh, bảo vệ sự an toàn cho hệ thống QTDND: Phát triển NHHTX thực sự trở thành “ngân hàng của tất cả các QTDND”, đa năng, hiện đại, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực là đơn vị đầu mối liên kết hệ thống, hỗ trợ QTDND về nhân sự, tài chính, kỹ thuật, điều hòa vốn, thanh khoản, kiểm tra, kiểm toán, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn hệ thống QTDND; NHHTX đầu mối xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện: (i) xây dựng và chia sẻ các nền tảng chung như công nghệ thông tin (CNTT), trung tâm dự phòng, an ninh mạng; đào tạo, kiểm toán và cơ chế bảo đảm an toàn hệ thống...; (ii) cung cấp đầy đủ dịch vụ tài chính, ngân hàng (thanh toán, chuyển tiền, tiết kiệm, tín dụng, bảo hiểm,...) đáp ứng nhu cầu của QTDND, các thành viên, khách hàng của QTDND.

5. Sắp xếp, tổ chức lại các QTDND đảm bảo không tạo ra cạnh tranh trong nội bộ hệ thống QTDND (theo hướng giảm số lượng QTDND), phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp xã thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... các QTDND (kể cả bắt buộc). Định hướng “tại các đơn vị hành chính cấp xã đang có từ 2 QTDND hoạt động trở lên sẽ tổ chức, sắp xếp lại để chỉ có tối đa một QTDND hoạt động”, QTDND hoạt động chủ yếu trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trường hợp hoạt động liên xã phải đáp ứng điều kiện nghiêm ngặt và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa bàn hoạt động. Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành xử lý địa bàn đối với 50% QTDND chịu tác động và hoàn thành toàn bộ việc xử lý địa bàn trước năm 2035 hoặc sớm hơn nếu điều kiện cho phép. Đồng thời, xử lý QTDND có quy mô quá nhỏ, không có khả năng tồn tại bền vững.

¹ Theo thứ tự phân khúc: Ngân hàng thương mại, TCTD phi ngân hàng, QTDND, Tổ chức tài chính vi mô.

6. Củng cố niềm tin của thành viên và cộng đồng thông qua truyền thông đồng bộ, nhân mạnh sức mạnh nội tại của từng QTDND nằm ở sự gắn kết và bảo vệ lẫn nhau trong một hệ thống hợp tác chặt chẽ.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý

1.1. Nghiên cứu, đề xuất ban hành Luật riêng về TCTD là HTX với một số nội dung:

a) Về mục tiêu, phạm vi, tôn chỉ hoạt động của QTDND:

(i) Định vị hoạt động của hệ thống QTDND thuộc phân khúc tài chính vi mô trong tổng thể hệ thống TCTD. Giao NHNN quy định cụ thể hạn mức cho vay tối đa đối với một khách hàng² của QTDND trong từng thời kỳ; NHHTX có trách nhiệm cho vay hợp vốn với QTDND và hỗ trợ hệ thống QTDND để cung cấp đầy đủ sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên của QTDND, đặc biệt là các hợp tác xã, doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ.

(ii) Quy định về địa bàn hoạt động của QTDND đảm bảo nguyên tắc trên địa bàn 01 xã chỉ có tối đa 01 QTDND hoạt động, QTDND hoạt động chủ yếu trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trường hợp hoạt động liên xã phải đáp ứng điều kiện nghiêm ngặt và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa bàn hoạt động; xử lý QTDND có quy mô quá nhỏ, không có khả năng tồn tại bền vững.

(iii) Xử lý chồng lấn về địa bàn hoạt động của QTDND thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... (kể cả bắt buộc) để đảm bảo nguyên tắc về địa bàn hoạt động của QTDND. Giao NHNN quy định chi tiết bao gồm cả lộ trình thực hiện và quy định hạn chế trong trường hợp chưa xử lý xong địa bàn hoạt động.

(iv) Các nội dung cần thiết khác.

b) Về liên kết hệ thống:

(i) Nghiên cứu quy định đảm bảo NHHTX có đủ thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện được vai trò đầu mối (tổ chức trung ương của toàn hệ thống), liên kết hệ thống, đầu mối trong công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán và hỗ trợ hoạt động của hệ thống QTDND. Quy định rõ, đầy đủ trách nhiệm của QTDND thành viên bảo đảm tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, quy định của hệ thống và cơ chế xử lý.

(ii) NHHTX được nhận vốn góp từ các NHHTX, HTX tín dụng nước ngoài đủ năng lực và các pháp nhân trong nước nhằm nâng cao năng lực tài chính cho NHHTX, đồng thời tận dụng được kinh nghiệm quản trị, điều hành, kiểm soát tiên tiến cho hệ thống TCTD là HTX.

(iii) Cho phép NHHTX sử dụng vốn điều lệ và quỹ dự trữ góp vốn vào các QTDND trong trường hợp cần thiết.

² Quy định về hạn mức cho vay tối đa đối với một khách hàng và người có liên quan của QTDND theo quy định chung của TCTD.

(iv) Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND (Quỹ bảo toàn): (1) Cho phép NHHTX sử dụng Quỹ bảo toàn để góp vốn vào các QTDND, đặc biệt là các QTDND yếu kém và QTDND có quy mô lớn nhằm hỗ trợ tài chính, kiểm soát, hạn chế rủi ro hoạt động của các QTDND; (2) Có cơ chế sử dụng chủ động Quỹ bảo toàn để xử lý QTDND có vấn đề từ sớm, từ xa, phòng ngừa ảnh hưởng an toàn hệ thống QTDND đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, nghiên cứu quy định cơ chế góp bổ sung trong trường hợp cần thiết nhằm bảo toàn và phát triển quỹ.

(v) Quy định cơ sở pháp lý để xây dựng hệ sinh thái, ứng dụng CNTT, ... hỗ trợ dùng chung thông qua việc nghiên cứu thành lập các trung tâm, đơn vị chuyên biệt cho toàn hệ thống, trong các lĩnh vực gồm: (1) CNTT; (2) Thanh toán; (3) Kiểm toán độc lập; (4) Mua bán nợ, bảo hiểm; (5) Nghiên cứu, chiến lược và tư vấn pháp lý; (6) Các Trung tâm/Đơn vị khu vực phục vụ QTDND (tư vấn, thẩm định tín dụng, đồng tài trợ, hợp vốn, cung cấp dịch vụ bổ sung phục vụ đầy đủ cho các QTDND thành viên và thành viên, khách hàng của QTDND,...).

(vi) Các nội dung cần thiết khác.

c) Quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các bộ, ban, ngành và UBND các cấp (đặc biệt là UBND cấp xã) trong việc quản lý, giám sát hệ thống các QTDND, phối hợp cung cấp thông tin khi NHNN có đề nghị và các nội dung cần thiết khác.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định mức vốn pháp định, trong đó nâng vốn điều lệ tối thiểu của QTDND phù hợp với quy mô và phạm vi địa bàn hoạt động (dự kiến: tối thiểu 5 tỷ đồng đối với QTDND hoạt động trên địa bàn 01 đơn vị hành chính cấp xã; tối thiểu 10 tỷ đồng đối với QTDND hoạt động liên xã).

1.3. Nghiên cứu, đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về hoạt động của các TCTD là HTX với một số nội dung:

a) Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị:

(i) BHTG tham gia trong việc tái cơ cấu QTDND yếu kém bằng nguồn lực của BHTG theo quy định của pháp luật;

(ii) Quy định trách nhiệm phối hợp của UBND các cấp trong quản lý, giám sát hoạt động QTDND trên địa bàn;

(iii) Các nội dung cần thiết khác.

b) Tổ chức, hoạt động và quy định liên quan đến NHHTX, QTDND:

(i) Quy định chi tiết một số nội dung liên quan đến NHHTX:

- Trở thành ngân hàng đa năng, hiện đại, có năng lực tài chính, quản trị, điều hành, kiểm soát, đóng vai trò là tổ chức trung ương của hệ thống.

- Thực hiện có hiệu quả trong việc điều hòa vốn, hỗ trợ thanh khoản, kiểm tra, giám sát, kiểm toán đảm bảo an toàn cho toàn hệ thống QTDND.

- Nhận vốn góp từ các NHHTX, HTX tín dụng nước ngoài có đủ năng lực và từ các pháp nhân trong nước, qua đó tăng cường năng lực tài chính, đồng thời tận dụng kinh nghiệm quản trị, điều hành tiên tiến.

- Quy định về xây dựng, cung cấp các dịch vụ ngân hàng, dịch vụ có liên quan cho QTDND thành viên, thành viên QTDND, khách hàng của QTDND thông qua hoạt động ủy thác, đại lý giữa NHHTX và các QTDND.

- Quy định cơ chế, trách nhiệm của NHHTX trong việc cho vay hợp vốn và thực hiện thẩm định đối với các khoản vay vượt giới hạn của QTDND.

- Quy định chi tiết để xây dựng hệ sinh thái, ứng dụng CNTT, ... hỗ trợ dùng chung thông qua việc nghiên cứu thành lập các trung tâm, đơn vị chuyên biệt cho toàn hệ thống như quy định tại Điểm 1.1.b.(v) Đề án.

- Các nội dung cần thiết khác.

(ii) Quy định chi tiết một số nội dung liên quan đến QTDND:

- Nghiên cứu nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, điều hành, kiểm soát và kiểm toán nội bộ theo quy mô tổng tài sản của QTDND.

- Ban kiểm soát của QTDND yếu kém và QTDND có quy mô lớn phải có 01 thành viên BKS độc lập là nhân sự của NHHTX và/hoặc thành lập các bộ phận kiểm soát, kiểm toán chung của hệ thống theo khu vực.

- Giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của QTDND, trong đó có giới hạn cho vay theo mức chung tối đa đối với một khách hàng.

- Lộ trình để QTDND chỉ được huy động vốn và cho vay thành viên.

- Xây dựng và triển khai lộ trình, giải pháp xử lý địa bàn của QTDND và quy định hạn chế trong trường hợp chưa xử lý xong địa bàn hoạt động (nếu cần thiết), đảm bảo tại các đơn vị hành chính cấp xã đang có từ 2 QTDND hoạt động trở lên sẽ tổ chức, sắp xếp lại để chỉ có tối đa một QTDND hoạt động thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... (kể cả bắt buộc), QTDND hoạt động chủ yếu trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trường hợp hoạt động liên xã phải đáp ứng điều kiện nghiêm ngặt và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa bàn hoạt động; xử lý QTDND có quy mô quá nhỏ, không có khả năng tồn tại bền vững.

- Giảm mức phí bảo hiểm tiền gửi đối với các QTDND, tăng mức phí Quỹ bảo toàn theo nguyên tắc tổng mức phí đóng BHTG và phí Quỹ bảo toàn QTDND phải đóng bằng mức phí đóng BHTG của các loại hình TCTD khác.

- Phân loại tài sản tốt để phục vụ cho quá trình tổ chức lại: QTDND tiếp nhận phần tài sản tốt và nghĩa vụ nợ; QTDND còn lại và phần tài sản xấu còn lại sẽ xử lý pháp nhân.

- Trách nhiệm tuân thủ nguyên tắc, quy định của hệ thống và cơ chế xử lý.

- Các nội dung cần thiết khác.

c) Nghiên cứu, đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm của các TCTD là HTX:

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách về thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động của QTDND.

- Tăng cường các quy định phòng ngừa hành vi lợi dụng để tham ô, chiếm đoạt tài sản của QTDND.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thuận lợi cho việc phục hồi, xử lý QTDND yếu kém, QTDND đang được kiểm soát đặc biệt (đặc biệt là các quy định liên quan đến xử lý tài sản bảo đảm).

- Các nội dung cần thiết khác.

2. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của hệ thống QTDND và NHHTX

2.1. Về đảm bảo tôn chỉ, mục đích hoạt động của TCTD là HTX:

a) Đối với QTDND:

- Tăng cường nhận thức và cam kết thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của mô hình HTX.

- Xây dựng, triển khai hiệu quả các biện pháp nhằm thu hút, mở rộng tối đa các thành viên trên địa bàn hoạt động của QTDND bao gồm người dân, hộ kinh doanh cá thể, HTX, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ,... cư trú, đóng trụ sở trên địa bàn hoạt động của QTDND.

- Thành viên QTDND nâng cao vai trò giám sát hoạt động QTDND thông qua hoạt động của Đại hội thành viên, tham gia vào lựa chọn, giám sát nhân sự của QTDND; hỗ trợ, giám sát lẫn nhau trong việc sử dụng khoản vay hiệu quả và trả nợ.

b) Đối với NHHTX:

NHHTX tập trung nguồn lực vào việc cho vay, hỗ trợ tài chính và cung ứng dịch vụ hỗ trợ QTDND thành viên, thành viên, khách hàng của QTDND.

2.2. Về nâng cao năng lực tài chính:

a) Đối với NHHTX và QTDND:

Xây dựng Quỹ chung không chia để tăng vốn điều lệ cho NHHTX, QTDND (trích từ lợi nhuận hàng năm).

b) Đối với QTDND:

Từng bước nâng vốn điều lệ, cơ bản thông qua tự tích lũy, tăng vốn từ các quỹ dự trữ, tăng vốn góp từ thành viên hiện hữu, mở rộng thành viên và tiếp nhận phần vốn góp từ NHHTX theo quy định của pháp luật.

c) Đối với NHHTX:

Từng bước nâng vốn điều lệ, thông qua tăng vốn góp từ các QTDND thành viên, từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ và thông qua vốn góp từ các NHHTX,

HTX tín dụng nước ngoài đủ năng lực, pháp nhân trong nước theo quy định của pháp luật.

2.3. Về nâng cao năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát:

a) Đối với QTDND:

- Nâng cao trách nhiệm giải trình của người quản lý, người điều hành đối với thành viên, cộng đồng thông qua việc phải trả lời, giải trình các nội dung được thành viên, cộng đồng yêu cầu.

- Tuân thủ quy định về quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật, đảm bảo độc lập, khách quan, có cơ chế giám sát nội bộ, tiến tới hoàn thiện các cơ chế theo kinh nghiệm và thông lệ quốc tế.

- Tuân thủ các quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, công nghệ thông tin và các nghiệp vụ ngân hàng hiện đại.

- Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động, quản trị, điều hành, kiểm soát.

b) Đối với NHHTX:

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình nội bộ, xây dựng khung quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ thống nhất, đảm bảo hoạt động của NHHTX ngày càng chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả. Tận dụng và học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán hệ thống. Từng bước áp dụng các chuẩn mực quản trị, đặc biệt là quản trị rủi ro, tiêu chuẩn quốc tế vào tổ chức quản trị và hoạt động của NHHTX.

- Cơ cấu lại danh mục tín dụng, định hướng lại hoạt động cho vay, ưu tiên phục vụ nhu cầu vốn của các QTDND thành viên, thành viên QTDND (thông qua cho vay hợp vốn), giảm tỷ trọng cho vay ngoài hệ thống, từ đó gia tăng mức độ liên kết hệ thống và đảm bảo thực hiện đúng vai trò chủ đạo trong hệ thống QTDND.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thông qua tuyển dụng chuyên gia tài chính, ngân hàng có kinh nghiệm và đào tạo nâng cao cho đội ngũ cán bộ hiện hữu, nhất là trong các lĩnh vực KTNB, phân tích rủi ro, quản trị điều hành hiện đại.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung và công cụ cảnh báo sớm rủi ro, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong công tác đánh giá, phân loại, giám sát các QTDND, đặc biệt là phát hiện dấu hiệu mất an toàn tài chính.

- Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động, quản trị, điều hành, kiểm soát.

2.4. Về tăng cường liên kết hệ thống:

a) Đối với QTDND:

- Tăng cường tinh thần tương trợ: Phát huy sức mạnh tập thể giữa các thành viên QTDND, hỗ trợ nhau nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh, cải thiện đời sống, phát triển cộng đồng; đồng thời đẩy mạnh liên kết giữa các QTDND trong khu vực thông qua đào tạo, tư vấn, kiểm soát, giám sát lẫn nhau và sử dụng Quỹ bảo toàn để kịp thời hỗ trợ đơn vị gặp khó khăn.

- Tuân thủ và tham gia xây dựng quy định của hệ thống: Chấp hành đầy đủ quy định pháp luật, văn bản của NHHTX; bảo đảm sự tham gia và quyền quyết định của QTDND trong quá trình xây dựng, thông qua các quy định của hệ thống, nhằm phản ánh đúng nhu cầu thực tiễn và gắn kết trách nhiệm thực thi.

- Sử dụng thống nhất sản phẩm, dịch vụ và hệ sinh thái chung của hệ thống do NHHTX đầu mối xây dựng, cung cấp: Triển khai đồng bộ sản phẩm, dịch vụ chuẩn hóa để tạo thương hiệu chung và ứng xử thống nhất trong hệ thống; đồng thời phát triển dịch vụ đa dạng, hiện đại phù hợp với từng nhóm thành viên, khách hàng. Thống nhất ứng dụng CNTT (phần mềm, hệ thống...) do NHHTX cung cấp, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và yêu cầu chuyên đổi số; sử dụng dịch vụ tiền mặt, kho quỹ của NHHTX hoặc NHTM; thực hiện vai trò đại lý cho NHHTX trong triển khai các dịch vụ thanh toán, tín dụng, tiết kiệm, bảo hiểm, tư vấn, quản lý tài sản,...

- Chịu sự quản lý, giám sát, kiểm soát của hệ thống thông qua các cơ chế của hệ thống và quy định pháp luật.

- Có trách nhiệm xây dựng Quỹ bảo toàn đủ mạnh để hỗ trợ xử lý kịp thời khó khăn của hệ thống QTDND theo từng cấp khu vực và cả hệ thống; Đóng góp để bù đắp các khoản của Quỹ bảo toàn đã sử dụng để đảm bảo an toàn hệ thống QTDND không thu hồi được.

b) Đối với NHHTX:

- Nâng cao vai trò đầu mối của NHHTX: Đầu mối phối hợp với các QTDND và đơn vị liên quan xây dựng, thực hiện chiến lược phát triển của hệ thống TCTD là HTX trong giai đoạn mới. Chủ động, tích cực thực hiện vai trò trung tâm hệ thống QTDND trong kiểm tra, kiểm toán, giám sát, xử lý vấn đề phát sinh; cam kết hoạt động vì mục tiêu an toàn, lành mạnh và phát triển bền vững của hệ thống TCTD là HTX.

- Phát triển sản phẩm, dịch vụ, ứng dụng CNTT triển khai thống nhất trong toàn hệ thống. Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ dùng chung thông qua việc nghiên cứu thành lập các trung tâm, đơn vị chuyên biệt cho toàn hệ thống, trong các lĩnh vực gồm: (1) CNTT (có trách nhiệm toàn diện về xây dựng hệ thống dự phòng bảo đảm an toàn tuyệt đối cho dữ liệu và có khả năng thay thế hoàn toàn hệ thống chính; phần mềm, ứng dụng CNTT, bảo trì, duy trì an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng, phòng chống tội phạm mạng, quản trị dữ liệu, thực hiện chuẩn hóa dữ liệu, kết nối và tích hợp đồng bộ, xây dựng chế độ báo cáo dùng chung cho hệ thống QTDND, giải pháp định danh khách hàng... nhằm đảm bảo các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng và đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số); (2) Thanh

toán (thực hiện các dịch vụ thanh toán cho hệ thống QTDND và các thành viên, khách hàng của QTDND); (3) Kiểm toán độc lập; (4) Mua bán nợ, bảo hiểm; (5) Nghiên cứu, chiến lược và tư vấn pháp lý; (6) Các Trung tâm/Đơn vị khu vực phục vụ QTDND (tư vấn, thẩm định tín dụng, đồng tài trợ, hợp vốn, cung cấp dịch vụ bổ sung phục vụ đầy đủ cho các QTDND thành viên và thành viên, khách hàng của QTDND,...).

- Hỗ trợ tài chính và điều hòa vốn: Tăng cường hiệu quả, kịp thời trong cho vay hỗ trợ tài chính, hỗ trợ thanh khoản, điều hòa vốn nhàn rỗi (áp dụng phương thức điện tử); đổi mới Quỹ bảo toàn để vừa hỗ trợ kịp thời vừa đảm bảo tính hệ thống; đẩy mạnh cho vay hợp vốn đối với các khoản vượt giới hạn, đồng thời từng bước tăng dần tỷ lệ cho vay QTDND thành viên, hợp vốn để cho vay thành viên của QTDND theo lộ trình.

- Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ chuyên môn: Xây dựng chuẩn mực tuyển dụng nhân sự quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ áp dụng chung; đẩy mạnh đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, kiểm toán nội bộ, tư vấn nghiệp vụ cho QTDND, phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội QTDND và cơ quan quản lý.

2.5. Về sắp xếp lại hệ thống:

- NHHTX, QTDND thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, Nhà nước và quy định của pháp luật về sắp xếp lại hệ thống QTDND và mạng lưới NHHTX, trong đó việc tổ chức lại NHHTX phải đảm bảo đồng bộ với phương án tổ chức lại hệ thống QTDND để phục vụ tốt nhất cho QTDND thành viên và thành viên, khách hàng của QTDND.

- Ngân hàng Hợp tác xã tích cực phối hợp tham gia thực hiện tổ chức lại hệ thống QTDND theo phương án sắp xếp đơn vị hành chính và tham gia xử lý các QTDND yếu kém theo quy định pháp luật.

2.6. Về công tác truyền thông:

- QTDND, NHHTX tăng cường tuyên truyền, giáo dục và nâng cao hiểu biết, kỹ năng của thành viên về tài chính, ngân hàng và kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh để cải thiện đời sống.

- QTDND, NHHTX phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tăng cường truyền thông để cán bộ chính quyền địa phương và người dân hiểu về tính chất hoạt động của QTDND, bản chất tốt đẹp của mô hình TCTD là HTX với mục tiêu chủ yếu là phục vụ lợi ích của thành viên, cộng đồng để cùng nhau củng cố, phát triển QTDND bền vững, đúng tôn chỉ, mục đích, phát triển nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo các mục tiêu của tài chính toàn diện.

3. Lộ trình thực hiện

3.1. Giai đoạn từ 2026-2030:

- Cơ bản hoàn thiện hệ thống pháp luật nêu tại Điểm 1 Mục III Đề án.

- Hoàn thành thực hiện thí điểm phá sản QTDND được kiểm soát đặc biệt không có khả năng phục hồi và củng cố hệ thống QTDND.

- NHHTX đầu môi hoàn thiện quy chế, quy định nội dung cơ bản để áp dụng chung cho hệ thống, trong đó tập trung một số nội dung về: ứng dụng CNTT, áp dụng sản phẩm, dịch vụ thống nhất; xây dựng quy hoạch và tuyển dụng nhân sự; bộ phận kiểm soát theo khu vực hoặc NHHTX cử cán bộ là thành viên BKS của QTDND yếu kém và QTDND có quy mô lớn; thay thế người quản lý, người điều hành của QTDND bằng nhân sự của NHHTX.

- Các QTDND hoàn thành tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

- Tăng vốn điều lệ của NHHTX từ góp vốn của các Quỹ tín dụng nhân dân thành viên, phân đầu tăng thêm tối thiểu 5.000 tỷ đồng từ nguồn Ngân sách nhà nước (NSNN) hỗ trợ.

- Thực hiện theo lộ trình: áp dụng giới hạn cho vay đối với khách hàng; huy động và cho vay chủ yếu đối với thành viên theo quy định của pháp luật.

- NHHTX từng bước tăng dần tỷ lệ cho vay QTDND thành viên, hợp vốn để cho vay thành viên của QTDND, tổ chức lại mạng lưới đồng bộ với phương án tổ chức lại hệ thống QTDND.

- Thực hiện việc tổ chức, sắp xếp lại các QTDND (giảm số lượng QTDND) thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... các QTDND (kể cả bắt buộc), bảo đảm tại các đơn vị hành chính cấp xã đang có từ 2 QTDND hoạt động trở lên sẽ tổ chức, sắp xếp lại để chỉ có tối đa một QTDND hoạt động, QTDND hoạt động chủ yếu trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trường hợp hoạt động liên xã phải đáp ứng điều kiện nghiêm ngặt và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa bàn hoạt động. Đồng thời xử lý QTDND có quy mô quá nhỏ, không có khả năng tồn tại bền vững thông qua việc sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... QTDND (kể cả bắt buộc).

Phân đầu đến năm 2030, hoàn thành xử lý địa bàn đối với 50% QTDND chịu tác động hoặc sớm hơn nếu điều kiện cho phép.

- NHHTX từng bước hoàn thiện đa dạng hóa, hiện đại hóa sản phẩm, dịch vụ và giao đại lý, hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ cho hệ thống QTDND.

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án/Phương án thành lập các Trung tâm/Đơn vị trong các lĩnh vực: (1) CNTT; (2) Thanh toán; (3) Kiểm toán độc lập; (4) Mua bán nợ, bảo hiểm; (5) Nghiên cứu, chiến lược và tư vấn pháp lý; (6) Các Trung tâm/Đơn vị khu vực phục vụ QTDND (tư vấn, thẩm định tín dụng, đồng tài trợ, hợp vốn, cung cấp dịch vụ bổ sung phục vụ đầy đủ cho các QTDND thành viên và thành viên, khách hàng của QTDND,...).

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án/Phương án đổi mới Quỹ bảo toàn và hoàn thành đổi mới Quỹ bảo toàn.

3.2. Giai đoạn từ 2031-2045:

- Sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch hành động giai đoạn 2026-2030 và ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2031-2045.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp lý, cơ chế, chính sách tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho NHHTX thực hiện tốt hơn vai trò đầu mối hệ thống, cho hoạt động của hệ thống QTDND.

- Hoàn thành việc tổ chức, sắp xếp lại các QTDND (giảm số lượng QTDND) thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... các QTDND (kể cả bắt buộc), bảo đảm tại các đơn vị hành chính cấp xã đang có từ 2 QTDND hoạt động trở lên sẽ tổ chức, sắp xếp lại để chỉ có tối đa một QTDND hoạt động, QTDND hoạt động chủ yếu trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trường hợp hoạt động liên xã phải đáp ứng điều kiện nghiêm ngặt và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa bàn hoạt động. Đồng thời xử lý QTDND có quy mô quá nhỏ, không có khả năng tồn tại bền vững thông qua việc sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động,... QTDND (kể cả bắt buộc).

Phân đầu hoàn thành trước năm 2035 hoặc sớm hơn nếu điều kiện cho phép.

- Phân đầu tăng vốn điều lệ của NHHTX thêm tối thiểu 5.000 tỷ đồng.

- Hoàn thành việc chuẩn hóa sản phẩm dịch vụ, công tác nhân sự, ứng dụng phần mềm... đối với toàn hệ thống QTDND.

- Hoàn thành việc triển khai quy định QTDND hoạt động và chỉ huy động, cho vay thành viên.

- Hoàn thành việc xây dựng hệ sinh thái cần thiết phục vụ cho hệ thống.

- Tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án.

4. Trách nhiệm của các đơn vị

4.1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc NHNN:

a) Triển khai, thực hiện Đề án và Kế hoạch hành động thực hiện Đề án (Kế hoạch hành động).

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý đối với các QTDND:

- Trong việc triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch hành động.

- Về hoạt động của các QTDND để đảm bảo phòng ngừa vi phạm pháp luật, nhất là tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động cho vay.

c) Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, đặc biệt là UBND, công an cấp xã:

- Tuyên truyền, quán triệt các QTDND thực hiện có hiệu quả các giải pháp được cấp có thẩm quyền thông qua.

- Quản lý đối với hệ thống QTDND thông qua công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ tiềm ẩn rủi ro, phòng ngừa vi phạm pháp luật.

- Phát hiện, xử lý kịp thời, hiệu quả các rủi ro, nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn và hạn chế ảnh hưởng đến an toàn của hệ thống QTDND nói riêng và an toàn hệ thống các TCTD nói chung.

- Thu hồi tối đa tài sản của QTDND do các cá nhân chiếm đoạt, tham ô..., khách hàng chây ì không trả nợ cho QTDND.

4.2. Trách nhiệm của NHHTX, QTDND:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án, Kế hoạch hành động đảm bảo đúng quy định của pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, lấy mục tiêu vì thành viên, người dân và cộng đồng trên địa bàn là ưu tiên cao nhất, vì sự ổn định và phát triển bền vững trong tương lai của hệ thống QTDND làm mục đích của hành động.

- Bảo đảm ổn định hoạt động và quyền lợi hợp pháp của thành viên, người dân trên địa bàn trong quá trình cơ cấu lại theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phối hợp và cung cấp thông tin, tài liệu và vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng cho cơ quan Công an để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo NHNN đầy đủ, kịp thời kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất (nếu có) về việc thực hiện Đề án, Kế hoạch hành động.

4.3. Trách nhiệm của BHTG:

- Triển khai thực hiện các giải pháp liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ nêu tại Đề án, Kế hoạch hành động.

- Tiếp tục tăng cường vai trò trong hoạt động kiểm tra, giám sát các QTDND theo hướng dẫn của NHNN và quy định của pháp luật. Chủ động thực hiện trách nhiệm quy định của Luật các TCTD và Luật BHTG trong việc xử lý các QTDND yếu kém.

4.4. Trách nhiệm của Hiệp hội QTDND:

- Triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch hành động đảm bảo thực hiện đúng vai trò của tổ chức đại diện cho quyền lợi của các QTDND và thành viên của các QTDND.

- Phổ biến, tuyên truyền về bản chất tốt đẹp của mô hình HTX, về các giải pháp của Đề án, Kế hoạch hành động để thống nhất nhận thức và thực hiện, lấy mục tiêu vì thành viên, người dân và cộng đồng trên địa bàn, vì sự ổn định và phát triển bền vững trong tương lai của hệ thống QTDND làm mục đích của hành động.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tư vấn, phổ biến chính sách, hướng dẫn nghiệp vụ,... để đảm bảo thực sự là tổ chức do các QTDND lập ra để hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các QTDND.

- Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng hệ thống quy chế, quy định nội bộ mẫu áp dụng chung cho hệ thống QTDND.

- Tiếp tục hoàn thiện Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử trong hoạt động của hệ thống QTDND./.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM